

Số: 262.../CNLK

Long Khánh, ngày 18 tháng 12 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN
KẾT QUẢ KIỂM TRA NỘI KIỂM CHẤT LƯỢNG
NƯỚC SẠCH THÀNH PHẨM THÁNG 12/2025

- Tổng số mẫu xét nghiệm (Lý hóa và vi sinh) : 13 mẫu
- Tổng số mẫu đạt quy chuẩn : 13 mẫu
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn giám sát A : 10 chỉ tiêu
- Tổng số chỉ tiêu đạt quy chuẩn : 10 chỉ tiêu
- Các chỉ tiêu không đạt : 0 chỉ tiêu

Tháng	Mức độ giám sát	Lý Hóa		Vi Sinh		Liệt kê giá trị các chỉ tiêu chất lượng nước không đạt
		Số mẫu	Đạt (%)	Số mẫu	Đạt (%)	
12	A	13	100	13	100	
Tổng Cộng:		13	100	13	100	

- **Kết luận:** Chất lượng nước tại các trạm bơm cấp nước của Công ty có các chỉ tiêu đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Trân trọng.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI
Nguyễn Văn Vĩnh

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2864 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 02864.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

TU QUẢN ĐỐC*Nguyễn Xuân Quang*



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02864.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,52 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,46 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,04	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2853 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02853.25	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02853.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,36 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,18 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,99	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

- Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
 - (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
 - (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2855 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02855.25	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 7
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02855.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,56 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,25 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,18	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 2165 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 02865.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng số 9
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi LongĐồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

TUQ GIÁM ĐỐC
TP. KHN

Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02865.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,66 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,45 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	6,96	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2814 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02854.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng khu 9
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02854.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,39 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,10 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,28	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

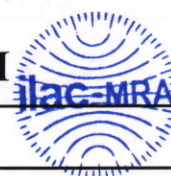
Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2856 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02856.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Xuân Thanh 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025



Nguyễn Xuân Quang

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02856.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,42 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,13 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,85	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,02 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2857 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02857.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng 4 phường (Xuân Thanh 1)
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA


Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2025



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02857.25	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,40 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,41 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,87	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

- Ghi chú:**
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
 - (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
 - (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 2858 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 02858.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Bảo Quang
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi LongĐồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

TUO GIÁM ĐỐC
TP. KHN
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT
ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02858.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,33 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,63 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,67	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,32 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2859 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02859.25	Trang: 1/2
---------------------	------------

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng bệnh viện Long Khánh 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

TUO GIÁM ĐỐC
TỈNH TP. KHN
TRUNG TÂM
KIỂM SOÁT
BỆNH TẬT
NAI

Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02859.25	Trang : 2/2
---------------------	-------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	Coliform tổng số**	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,35 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,35 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,56	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	Không phát hiện	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

- Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
 - (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
 - (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2860 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM



Mã số mẫu: 02860.25

Trang: 1/2

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : Nước sinh hoạt
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Suối Tre 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

TUQ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Quang



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02860.25	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,47 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,14 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,88	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

- Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
 - (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
 - (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: 2861 /KQ-KSBT**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM****Mã số mẫu: 02861.25****Trang : 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Đường số 7 KCN Suối Tre
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi LongĐồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025**Nguyễn Xuân Quang**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02861.25

Trang : 2/2

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,69 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,70 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,46	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2862 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 02862.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Núi Tung 1
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA***Nguyễn Phi Long*

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

*Nguyễn Xuân Quang*

**PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**

Mã số mẫu: 02862.25	Trang : 2/2
----------------------------	--------------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	<i>Escherichia coli</i> *	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	<i>Coliform tổng số</i> *	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	<i>Clo dư tự do</i>	Chlorine test	0,50 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,03 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,02	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,64 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

Ghi chú: - Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.

- (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.

- (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).

**SỞ Y TẾ ĐỒNG NAI
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT****CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2863 /KQ-KSBT

PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM**Mã số mẫu: 02863.25****Trang: 1/2**

Tên khách hàng : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC LONG KHÁNH
Địa chỉ : Số 2 Bis, đường CMT 8, phường Long Khánh, tỉnh Đồng Nai
Tên mẫu : **Nước sinh hoạt**
Lượng mẫu : 1000+200ml
Ngày nhận mẫu : 02/12/2025
Ngày trả kết quả : 12/12/2025
Địa điểm lấy mẫu : Giếng Núi Tung 2
Người lấy mẫu : Khoa SKMT-YTTH - Trung Tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Đồng Nai
Tình trạng mẫu : Đựng trong chai nhựa, chai thủy tinh nắp đậy kín bảo quản lạnh.

**KHOA XÉT NGHIỆM
TRƯỞNG KHOA**
Nguyễn Phi Long

Đồng Nai, ngày 12 tháng 12 năm 2025

**TU QUẢN ĐỐC
TP. KHN****Nguyễn Xuân Quang**



PHIẾU KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Mã số mẫu: 02863.25	Trang: 2/2
---------------------	------------

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM

Stt	Tên chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Tiêu chuẩn	Ngày xét nghiệm
1	Escherichia coli*	TCVN 6187-1: 2019	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
2	Coliform tổng số*	TCVN 6187-1: 2009 (PP. màng lọc)	0/100ml	< 1CFU/100ml	02/12/2025
3	Clo dư tự do	Chlorine test	0,46 mg/l	0,2 - 1,0 (mg/l)	02/12/2025
4	Độ đục	Turbidity AL450T-IR	0,12 NTU	≤ 2 NTU	02/12/2025
5	Màu sắc	TCVN 6185:2015	Không phát hiện	≤ 15 TCU	05/12/2025
6	Mùi	Cảm quan	Không có mùi lạ	Không có mùi lạ	02/12/2025
7	pH*	TCVN 6492:2011	7,09	6,0 - 8,5	02/12/2025
8	Arsenic (As)**	SMEWW 3125 B: 2023	Không phát hiện	≤ 0,01mg/l	
9	Chỉ số Pecmanganat	TCVN 6186:1996	0,48 mg/l	≤ 2mg/l	03/12/2025
10	Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ Tính theo N)	TCVN 6179:1996	0,01 mg/l	≤ 1 mg/l	03/12/2025

Nhận xét: Mẫu nước có các chỉ tiêu yêu cầu kiểm nghiệm đạt yêu cầu theo QCVN 01-1:2024/BYT.

- Ghi chú:
- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu xét nghiệm.
 - (*): Phép thử đã được công nhận phù hợp ISO/IEC 17025.
 - (**): Chỉ tiêu xét nghiệm được thực hiện bởi nhà thầu phụ (nếu có).